TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 106/2023/QĐST-DS	*Tháp Mười, ngày 10 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số: 544/2023/TLST- DS ngày 31 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Trần Ngọc T**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Ấp D, xã Đ, huyện T, Đồng Tháp.

- Bị đơn: **Nguyễn Thúy D**, sinh năm 1978.

Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện T, Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Thanh T1 và chị Nguyễn Thúy D đồng ý liên đới trả cho bà Trần Ngọc T số tiền vay còn nợ là 96.000.000 đồng (Chín mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm thỏa thuận như sau:

Bà Trần Ngọc T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà Trần Ngọc T 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0002497, ngày 30/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Anh Nguyễn Thanh T1 và chị Nguyễn Thúy D đồng ý liên đới nộp 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tháp Mười;
- THADS huyện Tháp Mười;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (Hoàng).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thi